

Số: /KH-SKHCN

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2022-2025

Căn cứ Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025;

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2022-2025, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

**1. Mục đích:** Tổ chức quán triệt, triển khai, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nâng cao nhận thức và hành động của công chức, viên chức trong toàn ngành về tầm quan trọng của việc triển khai Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**2. Yêu cầu:** Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở phải nêu cao trách nhiệm, coi cải thiện, nâng cao chỉ số PCI là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao chỉ số PCI của ngành gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát nhằm phát huy mạnh mẽ tinh thần chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

#### II. MỤC TIÊU

**1. Mục tiêu chung:** Với chủ trương chung "*Lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chuyển từ tinh thần giải quyết sang tinh thần phục vụ*"; nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân; nâng cao chất lượng điều hành nhằm cải thiện tốt môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh vì sự phát triển của doanh nghiệp và kinh tế - xã hội của địa phương.

#### 2. Mục tiêu cụ thể:

- Tạo điều kiện, khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng khoa học vào hoạt động sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ đăng ký bảo hộ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp; kết nối cung cầu công nghệ; đổi mới và áp dụng công nghệ quản trị doanh nghiệp thông qua áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến; hỗ trợ khởi nghiệp đổi

mới sáng tạo đảm bảo Chỉ số thành phần Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp đạt và vượt theo từng năm.

- Đơn giản hóa (rút ngắn thời gian giải quyết; tinh gọn hồ sơ) ít nhất 20% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP**

**1.** Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Chỉ thị 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tỷ duy, nhận thức, tạo quyết tâm cao của các ngành, các cấp về cải thiện, nâng cao chỉ số PCI trong giai đoạn 2021-2025, gắn với đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của việc cải thiện, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đối với việc phát triển của doanh nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

**2.** Tăng cường trách nhiệm, tính chủ động đặc biệt là người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tập trung vào các nhóm giải pháp đột phá, trọng tâm: Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số để nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

**3.** Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, minh bạch, thuận lợi, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính, tiếp tục cắt giảm 30-40% thời gian giải quyết thủ tục hành chính gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích để giảm chi phí và thời gian thực hiện cho người dân và doanh nghiệp.

**4.** Tăng cường chấn chỉnh lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của công chức. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, kỹ năng giao tiếp hành chính cho công chức. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; xử lý kịp thời và nghiêm các hành vi những nhiều, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

**5.** Thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra trong việc kiểm tra, thanh tra các tổ chức, doanh nghiệp, đảm bảo không chồng chéo, không quá một lần/năm theo đúng tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, bảo đảm nguyên tắc không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

**6.** Tập trung làm tốt công tác tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả, nhất là chú trọng tuyên truyền các hoạt động, chương trình nâng

suất nâng cao năng lực cạnh tranh. Kết hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, công tác thực thi chính sách và cung ứng dịch vụ công từ nay đến năm 2025, góp phần cải thiện tốt chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

7. Tập trung triển khai có hiệu quả Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc “Quy định một số nội dung và mức hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ; hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 3483/KH-UBND ngày 14/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện “Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 622/KH-UBND ngày 05/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

#### **IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NÂNG CAO ĐIỂM SỐ THÀNH PHẦN**

##### **1. Chỉ số Tính minh bạch:**

a) Giao Văn phòng Sở phối hợp với Phòng Quản lý Công nghệ:

Đăng tin trên trang website thành phần của Sở về công khai đầy đủ, kịp thời các thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, danh mục dự án kêu gọi đầu tư; các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, tiếp cận nguồn lực, cơ hội đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

Thực hiện công bố đầy đủ, kịp thời các tài liệu về tài chính, ngân sách theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính trên Trang thông tin của Sở.

b) Giao Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng:

Tham mưu Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới các cơ quan thông báo và hỏi đáp và Ban liên ngành về hàng rào kỹ thuật trong thương mại trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận làm đầu mối phối hợp với Điểm TBT quốc gia, Điểm TBT của Bộ, cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương bảo đảm xử lý các thông tin TBT có liên quan đáp ứng yêu cầu của các tổ chức, cơ quan trong nước hoặc nước ngoài; đề chủ động rà soát, tổng hợp và gửi Điểm TBT quốc gia các văn bản, dự thảo biện pháp TBT của địa phương có khả năng gây vướng mắc, khiếu nại, tranh chấp giữa Việt Nam và các nước thành viên ký kết các điều ước quốc tế liên quan đến TBT.

Duy trì trang thông tin điện tử (Web) về TBT đảm bảo yêu cầu quản lý và nhu cầu thông tin của doanh nghiệp, người tiêu dùng: Tiếp tục duy trì trang website [chicuctdc.ninhthuan.gov.vn](http://chicuctdc.ninhthuan.gov.vn) để thực hiện việc Thông báo và Hỏi đáp về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

##### **2. Chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp:**

a) Giao Phòng Quản lý Khoa học: Tạo điều kiện, khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng khoa học vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Giao Phòng Quản lý Công nghệ:

Hỗ trợ đăng ký bảo hộ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp; kết nối cung cầu công nghệ; đổi mới và áp dụng công nghệ quản trị doanh nghiệp thông qua áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến; hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Tăng cường hỗ trợ, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp liên quan đến hoạt động về khoa học và công nghệ.

### **3. Chỉ số Chi phí không chính thức:**

Giao Thanh tra Sở phối hợp Văn phòng Sở tham mưu xây dựng đa dạng các kênh phát hiện thông tin, tiếp nhận ý kiến phản hồi của doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế về tổ cáo hành vi nhũng nhiễu và có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ nhằm kiểm soát, ngăn chặn kịp thời hành vi có biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, nhằm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự minh bạch và hiệu quả.

Có kế hoạch thanh tra theo một số chuyên đề trọng điểm nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hành vi tiêu cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà cho doanh nghiệp; xây dựng các tài liệu hướng dẫn tuân thủ các quy định pháp luật về kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan, đơn vị; đảm bảo quy định pháp luật về kinh doanh dễ hiểu, dễ tuân thủ, không hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau.

Thực hiện có hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng có liên quan đến người dân và doanh nghiệp; thực hiện công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp về các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức.

### **4. Chỉ số Chi phí gia nhập thị trường:**

Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở rà soát, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề, đặc biệt là các chứng chỉ, giấy phép “con”. Tạo điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

### **5. Chỉ số Tính năng động của Chính quyền tỉnh:**

a) Giao Văn phòng Sở:

Tổ chức quán triệt, thay đổi tư duy làm việc từ giải quyết sang phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi tham gia giao dịch hành chính; xây dựng niềm tin giữa cơ quan với cộng đồng doanh nghiệp. Phát huy tính năng động, sáng tạo của lãnh đạo các cấp trong thực thi các chính sách pháp luật nhằm hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

Đình kỳ hàng năm, tổ chức thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức để xác định Chỉ số Cải cách hành chính Sở và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban ngành, huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh (Chỉ số DDCI).

b) Giao Thanh tra Sở:

Chủ động tổ chức đối thoại doanh nghiệp để giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền được giao, trường hợp phát hiện những bất cập trong quy định pháp luật cần kịp thời đề xuất tới các cơ quan có thẩm quyền; công khai kết quả theo dõi, giám sát quá trình xử lý sau đối thoại với doanh nghiệp.

Thường xuyên cập nhật các thông tin về hỗ trợ doanh nghiệp tại đơn vị, đặc biệt là kết quả giải quyết kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của cơ quan.

**6. Chỉ số Chi phí thời gian:**

Giao Văn phòng Sở triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Sở; tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính; rà soát, kiểm tra, nâng cao hiệu quả hoạt động giải quyết thủ tục hành chính. Tham mưu các giải pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm của cá nhân, tổ chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao; đồng thời biểu dương, khen thưởng những cá nhân, đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, đề xuất cắt giảm từ trên 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các ngành; kịp thời kiến nghị phân cấp quản lý, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định, thủ tục hành chính không còn phù hợp, gây phiền hà, lãng phí thời gian và tăng chi phí của doanh nghiệp.

Cập nhật kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính đã có sự thay đổi mẫu biểu, nội dung... trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh. Sử dụng cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để chia sẻ thông tin, giảm số lượng giấy tờ, số lần nộp hồ sơ, giấy tờ trùng lặp.

Tăng cường tuyên truyền, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ cấp độ 4; đẩy mạnh thực hiện thu phí, lệ phí bằng thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt.

Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị. Căn cứ kết quả khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp để khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế của đơn vị.

Tăng cường giám sát việc thực thi công vụ của các thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp, không nhũng nhiễu doanh nghiệp.

Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính, đảm bảo "tăng tỷ lệ người dân và doanh nghiệp nộp

được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất".

### **7. Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng:**

Giao các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở thực hiện nhất quán nguyên tắc không phân biệt đối xử trong thụ hưởng chính sách, thực hiện bình đẳng, minh bạch trong tiếp cận tài liệu pháp lý, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ ứng xử, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa bình đẳng như các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong giải quyết các thủ tục hành chính, dịch vụ công.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ trên, căn cứ chứng năng nhiệm vụ được giao các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở chủ trì, phối hợp tham mưu giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chịu trách nhiệm chỉ số thành phần của Bộ chỉ số (PCI) giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

2. Giao Văn phòng Sở thường xuyên rà soát, tham mưu Giám đốc Sở các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo điều hành và kiểm tra thực hiện cải cách hành chính, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) theo quy định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Phòng và đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Tấn Quang**